

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày 12 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoan;

Các Hội thẩm nhân:

1 - Ông Nguyễn Ngọc Trứ;

2 – Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuận – Thư ký Tòa án ND huyện H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang;

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2018/TLST- HS ngày 21 tháng 6 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 6 năm 2018 đối với:

– Bị cáo: **Đàm Văn H** (Tên gọi khác: Không có) – Sinh năm 1999, tại: Xã TT, huyện H, tỉnh Bắc Giang;

Nơi cư trú: Thôn D Đ, xã T T, huyện H, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hoá 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Văn H và bà Bùi Thị H; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 27/11/2017 Trưởng Công an huyện H, tỉnh Bắc Giang có Quyết định số 04/QĐ- XPHC, xử phạt hành chính Đàm Văn H 1.500.000đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác. H nộp phạt ngày 30/5/2018

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2018 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh **Nguyễn Văn Tr** - sinh năm 1989 (Vắng mặt) ;

Địa chỉ: Thôn M H, xã M Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang;

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Quang Th - sinh năm 1988 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn X C, xã Y Tr, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh;

+ Anh Lê Văn T - sinh năm 1998 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn C N, xã Đ B, huyện H, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau về hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Văn H đã thực hiện:

Hồi 13 giờ 05 phút ngày 05/4/2018, tại Phòng số 01 của quán Karaoke X-M thuộc thôn N T, xã B L, huyện H, tỉnh Bắc Giang; Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện H phối hợp Công an xã B L bắt quả tang Đàm Văn H - sinh năm 1999, địa chỉ: Thôn D Đ, xã T T, huyện H đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Tr - sinh năm 1989 có địa chỉ: Thôn M H, xã M Đ, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại túi quần bên phải Tr đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT1), Tr khai đó là ma túy tổng hợp (dạng ma túy đá) vừa mua của H với giá 400.000 đồng để sử dụng; Thu giữ tại túi quần bên trái H đang mặc số tiền 400.000 đồng (H khai là tiền vừa bán ma túy cho Tr), thu giữ tại túi quần phía trước bên phải H đang mặc 17 (mười bảy) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó 05 đoạn ống nhựa màu tím, 05 đoạn ống nhựa màu hồng, 07 đoạn ống nhựa màu trắng), bên trong các đoạn ống nhựa đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp, thu giữ trong ví của H 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT2).

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở của H tại thôn Đ, xã B L, huyện H, kết quả: Không thu giữ gì.

Tại kết luận giám định số 437/KL-PC54 ngày 06/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng **0,035 gam**.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng **0,046 gam**; Tinh thể

màu trắng đựng trong 17 (mười bảy) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó 05 đoạn ống nhựa màu tím, 05 đoạn ống nhựa màu hồng, 07 đoạn ống nhựa màu trắng), tất cả đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **1,359 gam**.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai, các bản tự khai, biên bản hỏi cung và tại phiên tòa, bị cáo Đàm Văn H khai nhận:

Khoảng 13 giờ ngày 05/4/2018, bị cáo và anh H (Là bạn bị cáo) đi ăn cỗ ở thôn X B, xã X C thì Nguyễn Văn Tr có địa chỉ: Thôn M H, xã M Đ gọi điện thoại cho bị cáo đến quán Karaoke X-M ở thôn N T, xã B L, huyện H chơi. Khi cả hai đến chỗ hẹn, Bị cáo vào trong quán, anh H không vào. Bị cáo vào phòng số 1 của quán Karaoke X-M thì thấy Tr, T và 01 thanh niên (Sau này bị cáo biết tên là Nguyễn Quang T là bạn của Tr và T) cùng 03 nữ nhân viên của quán hát ngồi trong đó. Lúc đó Tr, T, và anh T ngồi một hàng ghế, 03 nhân nữ nhân viên của quán ngồi hàng ghế đối diện. Bị cáo ngồi vào gần chỗ của Tr. Tại đây Trường hỏi mua ma túy đá của bị cáo. Bị cáo đồng ý, Tr đưa cho bị cáo 400.000đồng để mua ma túy, bị cáo cầm tiền cất vào túi quần sau bên trái bị cáo đang mặc. Bị cáo lấy gói nilon màu trắng có rãnh khóa nhựa bên trong có đựng ma túy đá mà bị cáo để ở túi quần bên phải phía trước mà bị cáo đang mặc đưa cho Tr, sau khi nhận gói ma túy, Tr bảo bị cáo đồ một ít ra giấy bạc để sử dụng. Sau đó bị cáo lại đưa lại cho Tr gói ma túy còn lại mà Tr mua của bị cáo. Khi bị cáo đang sử dụng thì bị Công an huyện H cùng Công an xã B L ập vào bắt quả tang. Cơ quan Công an đã thu giữ 400.000đồng trong túi quần mà bị cáo đang mặc, Thu trong túi quần bên phải mà Tr đang mặc, 01 gói ma túy mà bị cáo vừa bán cho Tr. Cơ quan Công an thu trong túi quần bên phải phía trước mà bị cáo đang mặc 17 ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột ma túy đá (Có 05 ống màu tím, 05 ống màu hồng; 07 ống màu trắng); Thu trong ví của bị cáo 01 ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột ma túy đá. Toàn bộ số ma túy được lập biên bản và niêm phong có chữ ký của bị cáo và của Tr để gửi đi giám định.

Nguyễn Văn Tr, Lê Văn T và Nguyễn Quang T đều khai nhận như bị cáo H đã khai ở trên. Trường mua 01 gói ma túy của H với giá 400.000đồng để sử dụng và bị bắt quả tang tại quán hát Karaoke X - M.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Đàm Văn H khai nhận: H mua của của Ngô Quốc Đ ở thôn C Tr, xã B L vào ngày 03/4/2018, với giá 1.300.000 đồng để bán lại kiếm lời và sử dụng. Cơ quan điều tra đã điều tra và đối chất giữa H với Đ, nhưng Đ không thừa nhận đã bán ma túy, cũng như mua hộ H số ma túy trên. Do vậy Cơ quan Điều tra không đủ căn cứ để xử lý đối với Ngô Quốc Đ về hành vi bán ma túy cho H.

Đối với Nguyễn Văn Tr có hành vi mua ma túy của H để sử dụng, nhưng số ma túy có trọng lượng nhỏ. Bản thân Tr chưa có tiền án, tiền sự về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, nên ngày 10/4/2018 Trường Công an huyện H ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Tr là có căn cứ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay: Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng trong vụ án đều không có ý kiến gì đối với kết luận định giám định ở trên. Bị cáo H thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho

Nguyễn Văn Tr tại quán hát Karaoke X- M vào khoảng 13 giờ ngày 05/4/2018.

Bản cáo trạng số 54/CT -VSK ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang. Đã truy tố Đàm Văn H ra tr- ớc Toà án nhân dân huyện H, để xét xử về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên - Đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bắc Giang. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đàm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo **Đàm Văn H** từ 03 (Ba) năm tù đến 03 (Ba) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 05/4/2018).

Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư đựng vật chứng đã niêm phong có ký hiệu “QT1” và “QT2” có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong có chất ma túy Methamphetamine;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng) bị tạm giữ, tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo H có ý kiến: Bị cáo biết hành vi sai phạm mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo ở mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1- Về tố tụng: Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn Tr; Người làm chứng anh Lê Văn T, anh Nguyễn Quang T đã đ- ợc Tòa án triệu tập, đều vắng mặt tại phiên tòa, nh- ng tr- ớc đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Đối chiếu với Điều 292; Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử vẫn Quyết định tiếp tục phiên tòa.

2 - Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng. Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

3 - Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận: Vì mục đích lợi nhuận, bị cáo đã bán 01 gói ma túy đá cho Nguyễn Văn Tr vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 05/4/2018

tại quán hát Karaoke X- M tại thôn N T, xã B L với giá 400.000đồng, sau khi nhận tiền và đưa cho Tr 01 gói ma túy, Tr bảo bị cáo H đổ ra một ít ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo đưa lại cho Tr. Khi đang sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Công an huyện H ập vào bắt quả tang, Cơ quan Công an đã thu giữ vật chứng là 01 gói ma túy trong túi quần Tr đang mặc, cùng số tiền 400.000đồng trong túi quần mà bị cáo đang mặc, số tiền này bị cáo vừa bán ma túy cho Tr, Cơ quan Công an thu giữ ở túi quần mà bị cáo đang mặc 17 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất bột ma túy (Trong số 17 đoạn ống nhựa bị thu giữ có 05 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu màu tím, 05 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu màu hồng, 07 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu màu trắng), thu ở ví của bị cáo 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột là ma túy. Số ma túy bị thu giữ Cơ quan Công an huyện H đã niêm phong theo quy định và gửi đi giám định có sự chứng kiến của Bị cáo H và đối tượng Tr.

Tại kết luận giám định số 437/KL-PC54 ngày 06/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng **0,035 gam**.

- Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng **0,046 gam**; Tinh thể màu trắng đựng trong 17 (mười bảy) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó 05 đoạn ống nhựa màu tím, 05 đoạn ống nhựa màu hồng, 07 đoạn ống nhựa màu trắng), tất cả đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng **1,359 gam**.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đàm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 21/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với vật chứng bị thu giữ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo H đã có đủ năng lực hành vi dân sự, đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, với mục đích thu lời bất chính để lấy tiền chi tiêu. Số ma túy mà bị cáo H bán cho Nguyễn Văn Tr là ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 0,035 gam, số ma túy Methamphetamine thu trong túi quần và ví của bị cáo có khối lượng 1,359 gam và 0,046 gam, do bị cáo đã mua trước đó để bán cho các đối tượng khác để lấy tiền chênh lệch chi tiêu.

Từ những căn cứ ở trên, Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Đàm Văn H ra trước Tòa án hôm nay là đúng nguyên tắc, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về hành vi phạm tội mà bị cáo H đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã bị nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, qua đó thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo, do vậy phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt trong trại giam, để bị cáo có thời gian suy nghĩ, cải tạo tốt để sau này trở thành một công dân có ích cho xã hội, nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, mặt khác còn có tác dụng răn đe, cảnh tỉnh đối với các đối tượng khác là phù hợp với quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đàm Văn H đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

Về tiền sự: Bị cáo bị Trưởng Công an huyện H, tỉnh Bắc Giang có Quyết định số 04/QĐ- XPHC ngày 27/11/2017, xử phạt hành chính Đàm Văn H 1.500.000đồng về hành vi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo H nộp phạt ngày 30/5/2018.

Bị cáo Đàm Văn H phạm tội về ma túy với mục đích thu lợi nhuận và bị truy tố theo Điều 251 BLHS, tại Khoản 5 Điều 251 BLHS có quy định về hình phạt tiền bổ sung. Do bị cáo H đang sinh sống cùng bố mẹ, không có tài sản riêng, chưa có công việc, thu nhập ổn định, kinh tế phụ thuộc gia đình. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

Xét đề nghị của đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa về hình phạt đối với bị cáo H tại phiên tòa là có căn cứ.

Theo lời khai của bị cáo H về nguồn gốc số ma túy : Thì bị cáo có nhờ đối tượng Ngô Quốc Đạt mua hộ, quá trình điều tra và qua đối chất giữa bị cáo H với Đạt, Đạt không thừa nhận mua hộ bị cáo H số ma túy này , Cơ quan điều tra cũng không làm rõ được hành vi mua bán ma túy giữa Đạt với bị cáo H. Do vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với Ngô Quốc Đạt về hành vi đã bán hoặc mua hộ ma túy trên cho bị cáo H.

Đối với Nguyễn Văn Tr có hành vi mua trái phép ma túy của bị cáo H để sử dụng, số lượng ma túy có khối lượng nhỏ. Bản thân Tr chưa có tiền án, tiền sự về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Trưởng Công an huyện H đã có quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Tr là đúng quy định của Pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư đựng vật chứng đã niêm phong, có ký hiệu “QT1” và “QT2” có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong có chất ma túy Methamphetamine;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền H bán ma túy, đang bị tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2018 giữa cơ quan Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án là khách quan, phù hợp với nội dung vụ án.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Khoản 1, 4 Điều 331, Khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Tuyên bố bị cáo Đàm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Đàm Văn H 02(Hai) năm, 09(Chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 05/4/2018);

2 – Về vật chứng: Áp dụng quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư đựng vật chứng đã niêm phong, có ký hiệu “QT1” và “QT2” có dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, bên trong có chất ma túy Methamphetamine;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đồng (Bốn trăm nghìn đồng) đang bị tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2018.

- Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đàm Văn H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm;

4 - Về quyền kháng cáo: Áp dụng Khoản 1, 4 Điều 331, Khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Báo người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án sơ thẩm.

Tr- ờng hợp bản án đ- ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Hiệp Hòa;
- Công an Hiệp Hòa;
- L- u hồ sơ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Công Hoan